Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải TP.HCM
Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế IEC
~----------TM

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2016 - 2017
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG (KHÓA 2013 + KHÓA 2014 + KHÓA 2015) - HỆ CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO -

THỜI GIAN / THÔNG TIN

STT	Khóa	Lớp	Mã học phần	Mã nhóm	Tên học phần	Mức độ	Số TC	Số tiết	Sĩ số dự kiến	Học kỳ	HP quan trọng	Khoa phụ trách	Giảng viên	Thứ	Phòng học	Tiết bắt đầu	Tiết kết thúc	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
1	2013	CX13CLC	091092		Động lực học công trình	Chuyên ngành	2	40	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Mai Lựu	3	C205	1	4	20/09/2016	22/11/2016	4 tiết
	2013	CX13CLC	091092		Động lực học công trình	Chuyên ngành	2	5	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Mai Lựu	3	C205	1	5	29/11/2016	29/11/2016	5 tiết
2	2013	CX13CLC	095032		Tổ chức thi công	Chuyên ngành	2	40	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Lê Quang Thông	2	C205	1	4	19/09/2016	21/11/2016	4 tiết
	2013	CX13CLC	095032		Tổ chức thi công	Chuyên ngành	2	5	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Lê Quang Thông	2	C205	1	5	28/11/2016	28/11/2016	5 tiết
3	2013	CX13CLC	099021		Đồ án kết cấu bê tông cốt thép 1	Chuyên ngành	1		14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Huỳnh Thế Vĩ							
4	2013	CX13CLC	099050		Kết cấu thép 2	Chuyên ngành	2	40	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Lê Văn Phước Nhân	3	C205	6	9	20/09/2016	22/11/2016	4 tiết
	2013	CX13CLC	099050		Kết cấu thép 2	Chuyên ngành	2	5	14	HK41	x	Kỹ thuật xây dựng	Lê Văn Phước Nhân	3	C205	6	10	29/11/2016	29/11/2016	5 tiết
5	2013	CX13CLC	099096		Tham quan công trình thực tế 4	Bổ sung	0		14	HK41		Kỹ thuật xây dựng	BM KCCT							
6	2013	CX13CLC	060137		Tiếng Anh B1P1	Cơ bản	4	60	14	HK41Bổ sung		BM Ngoại ngữ						12/09/2016	19/12/2016	4 tiết
1	2014	CX14CLC	091063		Cơ học kết cấu 2	Cơ sở ngành	2	40		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Duy	3	C201	6	9	06/09/2016	08/11/2016	4 tiết
	2014	CX14CLC	091063		Cơ học kết cấu 2	Cơ sở ngành	2	5		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Duy	3	C201	6	10	15/11/2016	15/11/2016	5 tiết
2	2014	CX14CLC	091083		Phương pháp phần tử hữu hạn	Cơ sở ngành	2	40		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Vũ Trường Vũ	5	C201	6	9	08/09/2016	10/11/2016	4 tiết
	2014	CX14CLC	091083		Phương pháp phần tử hữu hạn	Cơ sở ngành	2	5		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Vũ Trường Vũ	5	C201	6	10	17/11/2016	17/11/2016	5 tiết
3	2014	CX14CLC	092131		Kiến trúc	Chuyên ngành	3	60		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Tài My	2	C201	1	4	05/09/2016	12/12/2016	4 tiết
4	2014	CX14CLC	098050		Nền móng	Chuyên ngành	3	60		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Trần Hùng Cường	4	C202	6	9	07/09/2016	14/12/2016	4 tiết
5	2014	CX14CLC	099010		Kết cấu bê tông cốt thép 1 (Engish)	Chuyên ngành	3	60		HK31	x	Kỹ thuật xây dựng	Phạm Tiến Cường	6	C203B	1	4	16/09/2016	23/12/2016	4 tiết
1	2015	(CX+CK)15CLC	060135		Tiếng Anh B11	Cơ bản	4	32	16	HK21		BM Ngoại ngữ	Lê Như Thảo	3	C203A	6	9	13/09/2016	01/11/2016	4 tiết
	2015	(CX+CK)15CLC	060135		Tiếng Anh B11	Cơ bản	4	28	16	HK21		BM Ngoại ngữ	Lê Như Thảo	5	C203A	6	9	15/09/2016	27/10/2016	4 tiết
2	2015	CX15CLC	084001		Hình học họa hình	Cơ bản	3	60		HK21	x	Cơ khí	Phạm Thị Hồng Nga	2	C203A	6	9	12/09/2016	19/12/2016	4 tiết
3	2015	CX15CLC	091021		Sức bền vật liệu 1	Cơ sở ngành	3	60		HK21	x	Kỹ thuật xây dựng	Mai Nguyễn Quế Thanh	4	C203B	1	4	07/09/2016	14/12/2016	4 tiết
4	2015	CX15CLC	091022		Thí nghiệm sức bền vật liệu	Cơ sở ngành	1	30		HK21	x	Kỹ thuật xây dựng	Nguyễn Hồng Diễn	5	P.TN (CS1)	1	5	24/11/2016	29/12/2016	5 tiết
5	2015	CX15CLC	098010		Địa chất công trình	Cơ sở ngành	2	45		HK21	x	Kỹ thuật xây dựng	Đỗ Thanh Tùng	7	C201	6	10	10/09/2016	05/11/2016	5 tiết
6	2015	CX15CLC	098011		Thực tập địa chất công trình	Cơ sở ngành	1	30		HK21	x	Kỹ thuật xây dựng	Phạm Quốc Trí					21/11/2016	31/12/2016	5 tiết

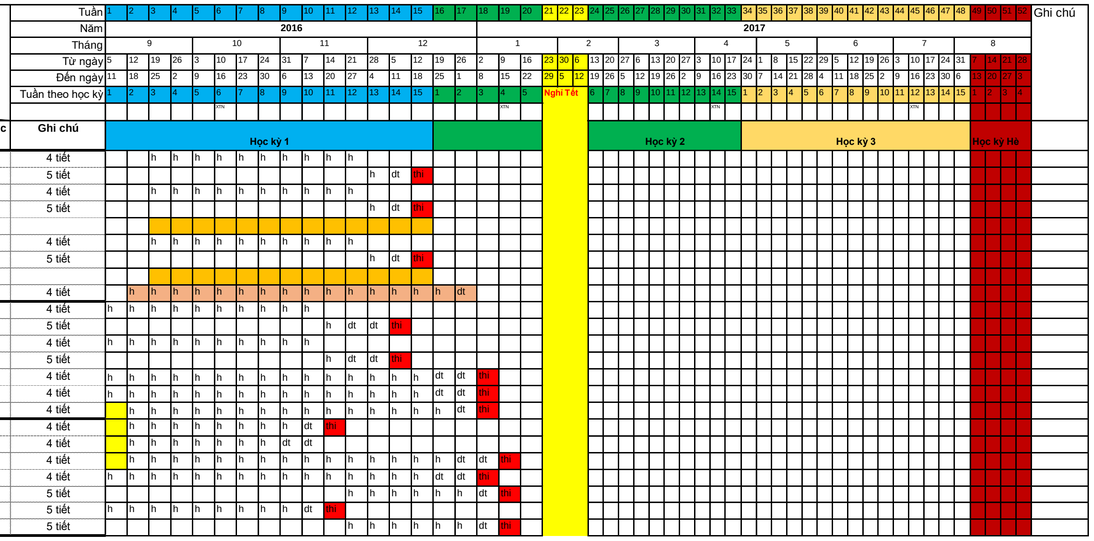

Ghi chú:

h	Tuần học
dt	Tuần dự trữ
thi	Tuần thi
HK21	Học kỳ 1 năm học 2016 -2017
HK31	Học kỳ 1 năm học 2016 -2017
HK41	Học kỳ 1 năm học 2016 -2017

x — Điểm >=5.5